

Số: 65/2022/QĐST-VDS

Quận Y, ngày 11 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tô Thanh Sang

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hiên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 89/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2020, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2022/QĐST-VDS ngày 12 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà H.T.T.N, sinh năm 1958;

Địa chỉ: 133 B.D, Phường G, Quận B, TP. Hồ Chí Minh (Có mặt).

Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với: Ông H.T.T, sinh năm 1962 và bà H.T.T.T, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: L33 C, Phường S, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà H.T.T.TH, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: C12B/13 Ấp S xã V, B, TP.Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Bà H.T.T.H, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: 58/2 T, Tổ 3, phường T, Quận O, TP.Hồ Chí Minh.(CMND: 58 TZ 2, phường H, Quận O) (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà H.T.T.N theo Hợp đồng ủy đồng ngày 17/01/2022 số công chứng 1112 lập tại Phòng Công chứng số 3, TP.HCM. (Có mặt)

3/ Bà H.T.T.TR, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: 511/A1 HG, Phường A, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

4/ Bà H.T.T.K, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: L33 C, Phường 12, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

5/ Ông H.T.M, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: L33 C, Phường S, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

6/ Ông H.T.TR, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: L33 C, Phường S, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh (vắng mặt)

7/ Ông H.T.H, sinh năm: 1978 (mất NLDS)

Địa chỉ: L33 C, Phường S, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai của bà H.T.T.N trình bày:

Cha của bà là H.T.A (mất năm 2010), mẹ của bà là V.T.B (mất năm 2003), gia đình bà có tổng cộng 11 anh em bao gồm:

1/ H.T.T.TH, sinh năm 1954

2/ H.T.M, sinh năm 1956

3/ H.T.T.N, sinh năm 1958

4/ H.T.T., sinh năm 1959 (chết năm 2016)

5/ H.T.T.H, sinh năm 1960

6/ H.T.T, sinh năm 1962

7/ H.T.T.TR, sinh năm 1963

8/ H.T.T.K, sinh năm 1964

9/ H.T.T.T: sinh năm 1966

10/ H.T.T, sinh năm 1969

11/ H.T.H, sinh năm 1978 (Mất năng lực hành vi dân sự)

Gia đình bà có xảy ra tranh chấp di sản theo Bản án dân sự Phúc Thẩm số 507/2017/DS-PT ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bà là người đại diện cho các em bệnh tật, không có gia đình, không cử người giám hộ được do T.TR không hợp tác. Năm 2014, bà đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Y tuyên mất năng lực dân sự cho 4 em nhưng Tòa chỉ cho giám định 2 em T.T và T.H.

Trong suốt thời gian từ đó đến nay H.T.T.TR và T,T đầu óc không được tỉnh táo đã có những cuộc xô xát, cãi vã với vợ chồng H.T,TR phía sau nhà, bên ngoài thì bị kẻ xấu lợi dụng, kích động, tranh giành nhà cửa với vợ chồng H.T,TR, đi thưa gửi nhà bên cạnh, xô xát xảy ra rất nhiều lần.

Trong đó có 2 em là H.T.T (sinh năm 1962) và H.T.T.T (sinh năm 1966) đã được Công an Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh đưa đi trưng cầu giám định tâm thần và theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2914/KLGĐ ngày 31/7/2018 và số 3393/2018/KLGĐTC ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố

Hồ Chí Minh thì xác định ông H.T.T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bà H.T.T.T là mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 18/7/2019, Tòa án nhân dân Quận Y đã thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của bà H.T.T.N về việc tuyên bố một người mất năng lực đối với ông H.T.T và bà H.T.T.T, theo Thông báo thụ lý số 941/TB-TLVDS.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 20 và số 21/2019/QĐ-TA ngày 29/7/2019 đối với ông H.T.T và bà H.T.T.T, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4205/2019/KLGĐTC ngày 13/8/2019 đối với ông H.T.T, kết luận: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4206/2019/KLGĐTC ngày 13/8/2019 đối với bà H.T.T.T, kết luận: Đang sự có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Sau đó, bà H.T.T.N đã rút đơn yêu cầu, vì vậy Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 245/2019/QĐST-DS ngày 06/9/2019.

Đến ngày 13/6/2020, bà H.T.T.N đã nộp lại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Theo đơn yêu cầu, bà H.T.T.N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H.T.T và bà H.T.T.T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Điều 23 Bộ luật dân sự 2015 và chỉ định Người giám hộ. Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Quyết định Trưng cầu giám định số 29/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 và Quyết định Trưng cầu giám định số 30/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 nhưng bà H.T.T.N không đồng ý nhận vì bà Nga cho rằng 2 em đã được đi trưng cầu giám định và yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Y sử dụng lại 02 Kết luận 4205 và 4206/2019/KLGĐTC ngày 13/8/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà H.T.T.TH, bà H.T.T.H, bà H.T.T.TR, H.T.T.K, ông H.T.M cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của bà H.T.T.N là đề nghị Tòa án tuyên bố ông H.T.T và bà H.T.T.T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định giám hộ cho 2 em.

Tại phiên họp bà Nga không đồng ý đưa ông H.T.T và bà H.T.T.T đi giám định pháp y tâm thần mà đề nghị Tòa án căn cứ vào 02 Kết luận giám định của năm 2018 và 02 Kết luận giám định của năm 2019 để làm căn cứ chấp nhận yêu cầu. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày trong các bản khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Bà H.T.T.N nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H.T.T và bà H.T.T.T. Căn cứ khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông H.T.T và bà H.T.T.T có hộ khẩu thường trú tại L33 C, Phường S, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a, khoản 2 Điều 39, Tòa án nhân dân Quận Y thụ lý giải quyết là đúng theo quy định.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp sơ thẩm ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H.T.TR đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý việc dân sự, các lần lấy lời khai, Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân Quận Y tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông H.T.TR là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung yêu cầu:

- Căn cứ vào đơn yêu cầu, lời trình bày của người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Giấy xác nhận khuyết tật của chính quyền địa phương và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Quyết định Trưng cầu giám định số 29/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 và Quyết định Trưng cầu giám định số 30/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 đối với người bị yêu cầu nhưng bà N không đồng ý nhận và không thực hiện theo Quyết định Trưng cầu giám định nói trên.

- Trong quá trình giải quyết, bà N có cung cấp hai bản sao Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2914/KLGĐ ngày 31/7/2018 và số 3393/2018/KLGĐTC ngày 14/8/2018 (Theo yêu cầu của Công an Quận Y) cùng Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4205/2019/KLGĐTC và số 4206/2019/KLGĐTC ngày 13/8/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh cho Tòa án nhân dân Quận Y và đề nghị sử dụng những Kết luận giám định nói trên làm căn cứ để chấp nhận yêu cầu. Ngày 07/12/2020, Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Công văn số 822/2020/CV-TA gửi Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh để xác minh về giá trị pháp lý của hai bản kết luận nêu trên.

Ngày 1/12/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 171/TTPYTĐTKV phúc đáp Tòa án như sau: “Hai bản kết luận số 4205 và số

4206/2019/KLG9DTC ngày 13/8/2019 cho đến nay không còn giá trị tin cậy do quá 12 tháng. Tình trạng bệnh tâm thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của các Đương sự hiện tại có thể đã thay đổi so với thời điểm trước giám định”.

Ngày 11/5/2021, Chánh án Tòa án nhân dân Quận Y có buổi tiếp công dân với bà N theo đơn xin xem xét của bà. Tại buổi tiếp công dân, Chánh án đã thông báo cho bà N về việc đề xuất gửi văn bản hỏi Trung tâm giám định pháp y tâm thần về căn cứ xác định thời hạn giá trị của 02 bản Kết luận giám định số 4205 và số 4206/2019/KLG9DTC ngày 13/8/2019. Đến ngày 13/5/2021, Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Công văn số 265/2021/CV-TA để xác minh căn cứ xác định thời hạn hiệu lực của 02 bản Kết luận giám định nói trên.

Ngày 17/5/2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 71/TTPYTTKV xác minh như sau:

“1. Hai bản kết luận số 4205/2019/KLG9DTC và 4206/2019/KLG9DTC ngày 13/8/2019 là Kết luận giám định pháp y tâm thần tại thời điểm giám định ngày 13/8/2019.

2. Cho đến nay không có quy định cụ thể về thời hạn có hiệu lực của Kết luận giám định pháp y tâm thần, tuy nhiên tùy theo diễn biến bệnh tâm thần của từng Đối tượng cụ thể có sự biến đổi theo thời gian khác nhau (nặng hơn, không thay đổi hoặc bình phục).

3. Bà H.T.T.N cũng có ý kiến “H.T.T và H.T.T.T bị bệnh tâm thần từ nhỏ, ngày càng nặng hơn ...” điều đó nói lên tình trạng tâm thần của hai Đương sự có thể biến đổi so với trước đây theo chiều hướng nặng lên”.

- Căn cứ vào Biên bản lấy lời khai ngày 16/11/2021 và ngày 14/12/2021, bà H.T.T.N không đồng ý đưa ông H.T.T và bà H.T.T.T đi trưng cầu giám định pháp y tâm thần theo Quyết định Trưng cầu giám định số 29/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 và Quyết định Trưng cầu giám định số 30/2020/QĐ-TA ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận Y.

- Theo Kết luận giám định số 3393/2018/KLGĐTC ngày 14/8/2018 thì xác định bà H.T.T.T bị **mất** khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nhưng theo Kết luận giám định số 4206/2019/KLGĐTC ngày 13/8/2019 đối với bà H.T.T.T, kết luận: Đương sự có **hạn chế** khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào 02 Kết luận nói trên, cho thấy rằng qua một khoảng thời gian (01 năm), tình trạng bệnh lý của đương sự có thể biến đổi theo thời gian (nặng hơn, không thay đổi hoặc bình phục) nhưng đến thời điểm mở phiên họp, bà N vẫn không đồng ý đưa người bị yêu cầu đi trưng cầu giám định pháp y tâm thần nên Tòa án không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Bà H.T.T.N được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y phát biểu: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của bà H.T.T.N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a, khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 3 Điều 367 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 23 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu của bà H.T.T.N về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đối với: Ông H.T.T, sinh năm 1962 và bà H.T.T.T, sinh năm 1966.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do bà H.T.T.N thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Đối với các đương sự có mặt: có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Đối với các đương sự vắng mặt: có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận Y;
- Chi cục THA DS Quận Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Tô Thanh Sang